

Số: 04/KH-THĐM

Đa Mai, ngày 08 tháng 9 năm 2017

KẾ HOẠCH
Phát triển giáo dục năm học 2018-2019

Thực hiện công văn số 365/GDDT ngày 06/9/2017 của Phòng GD&ĐT thành phố Bắc Giang về việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2017-2018
Căn cứ vào kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2017-2025 của nhà trường.
Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu phát triển giáo dục năm học 2017-2018, trường Tiểu học Đa Mai xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2018-2019.

I - ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2016-2017

1. Tình hình huy động học sinh ra lớp: đạt 100%.

- Trẻ 6 tuổi vào lớp 1: $90/90 = 100\%$
- Trẻ từ 6 đến 11 tuổi trong diện phải PCGD: 442/442 đạt 100%
- Số học sinh bỏ học trong năm học 2016-2017 và trong hè 2017: 0; Đầu năm 436 + 5 khuyết tật; cuối năm là 437 + 5 khuyết tật (01 HS chuyển đến).

2. Kết quả xây dựng CSVC trường học và xây dựng trường chuẩn Quốc gia

- Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu với UBND xã đảm bảo đủ phòng học cho 100% học sinh được học 2 buổi/ngày và tổ chức cho HS được ăn bán trú tại trường.

- Việc khai thác, sử dụng và bảo quản các trang thiết bị dạy học đã được trang bị được giáo viên tích cực sử dụng thường xuyên, có hiệu quả. Việc khai thác, sử dụng gắn liền với bảo quản các trang thiết bị dạy học nhằm sử dụng được lâu dài các trang thiết bị dạy học.

3. Kết quả xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục:

- Công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, viên chức làm thiết bị thư viện.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo và CBQL ngay từ đầu năm học: 100% CBQL và giáo viên được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên đối với giáo viên.

Đảm bảo điều kiện thuận lợi để viên chức làm thiết bị thư viện-thí nghiệm đồ dùng, tự trau dồi kinh nghiệm, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

- Trình độ CBGVNV năm học 2016-2017:

+ CBQL: 02 đ/c trong đó: 01 thạc sĩ, 01 ĐH.

+ GV: 22 đồng chí trong đó ĐH: 15 đ/c; CĐ: 9 đ/c;

+ NV: 03 đ/c trong đó: 2 ĐH, 1 TC.

Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: kết quả 19 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường trong đó có 06 đồng chí đạt GVG TP.

- Cuối năm có khen thưởng đối với CBGV có thành tích trong công tác: 08 đồng chí hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 03 đ/c đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, 02 đ/c được Công đoàn GD TP tặng giấy khen.

II. ƯỚC THỰC HIỆN NĂM HỌC 2017-2018

** Phát triển số lượng:*

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: $88/88 = 100\%$.

- Trẻ từ 6 đến 11 tuổi trong diện phải PCGD: $460/460$ đạt 100%.

- Tổng số lớp 15, tổng số HS đầu năm 463.

Trong đó:

+ Lớp 1: 3 lớp = 88 HS;

+ Lớp 2: 3 lớp = 85 HS

+ Lớp 3: 3 lớp = 89 HS;

+ Lớp 4: 3 lớp = 93 HS

+ Lớp 5: 3 lớp = 108 HS.

- Duy trì 100% số lớp và số học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Áp dụng mô hình trường học mới VNEN đối với học sinh lớp 5.

- Thực hiện dạy chương trình tiếng Anh 10 năm cho 100% các em học sinh lớp 3, 4, 5.

- Số học sinh bỏ học trong năm học 2017-2018 và trong hè 2018: 0.

- Nâng cao chất lượng PCGD mức độ 3.

- HS lớp 5 HTCTTH: $108/108$ đạt 100%

** Đội ngũ cán bộ giáo viên:*

- Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên: 26 Đ/c

Trong đó: + CBQL: 02 Đ/c

+ Giáo viên 21 đ/c

+ Nhân viên: 03 đ/c

- Trình độ: + Thạc sĩ: 01
 - + Đại học: 18 đ/c
 - + Cao đẳng: 06 đ/c
 - + Trung cấp: 01 đ/c

3. Cơ sở vật chất

- Sửa (mua) mới 50 bộ bàn ghế học sinh, 15 quạt, 02 loa nén.
- Sửa hệ thống cửa 04 phòng học.
- Cải tạo công trường và khuôn viên trường.
- Tham mưu cấp trên xây thêm 04 phòng học.
- Trang bị thêm đường truyền Internet cho khu phòng TA,...

III. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC NĂM HỌC 2018-2019

1. Học sinh:

- Tuyển sinh trẻ vào lớp 1: $123/123 = 100\%$ số trẻ trên địa phương ra lớp.
- Mở 16 lớp với 478 học sinh;
- Không có học sinh bỏ học;
- 16/16 lớp học 2 buổi/ngày đạt 100%.

Cụ thể:

Khối	Tổng số HS đang học			TS HS khuyết tật học hòa nhập		HS đi học nhờ xã khác		HS nơi khác đến học nhờ		HS có hoàn cảnh khó khăn
	Số lớp	Số HS	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	
1	4	123	58							
2	3	88	37	1						2
3	3	85	40	1						3
4	3	89	45							2
5	3	93	43							4
Cộng	26	478	223	2						11

- Duy trì sĩ số các lớp đạt 100%
- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học 93/93 đạt tỷ lệ 100%.
- Hiệu quả đào tạo sau 5 năm đạt 98%.
- Huy động tối đa trẻ khuyết tật được học hòa nhập trong trường.
- Thực hiện dạy chương trình học tiếng Anh 10 năm cho học sinh lớp 3 (3 lớp), lớp 4 (3 lớp), lớp 5 (3 lớp).

- 100% Học sinh lớp 4 và 5 được học Tin học.
- Duy trì kết quả và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3.

- Nâng cao tiêu chí trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ đào tạo đạt trên chuẩn 100%.

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, thành phố: $5/21 = 23,8\%$

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên sử dụng thành thạo máy vi tính, ứng dụng tốt trong quản lý và giảng dạy.

3. Cơ sở vật chất

- Tham mưu với UBND phường Đa Mai và UBND Thành phố xây dựng các phòng chức năng còn thiếu, bổ sung, thay thế CSVC, trang thiết bị dạy học nhà trường đảm bảo nâng chuẩn.

IV - XÂY DỰNG KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ

Năm học 2018-2019 nhà trường cần có 30 đ/c, trong đó:

Tổng số	CBQL	GV								Nhân viên
		TS	VH	ÂN	MT	NN	Tin	TD	TPT Đội	
30	3	24	17	1	1	2	1	1	1	3

Năm học 2017-2018 nhà trường hiện có 26 đ/c, trong đó:

Tổng số	CBQL	GV								Nhân viên
		TS	VH	ÂN	MT	NN	Tin	TD	TPT Đội	
26	2	21	14	1	2	1	1	1	1	3

Đề xuất biên chế 03 giáo viên văn hóa để nhà trường đảm bảo số giáo viên thực hiện PCGDTHĐĐT mức độ 3.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT TP (b/c);
- UBND phường Đa Mai (b/c);
- CBGV trường (t/h).
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Thân Thị Nga